

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T  
TỈNH LONG AN**

Bản án số: 27/HNGĐ-ST

Ngày: 04-4-2022

V/v: Tranh chấp ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - TỈNH LONG AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Tơ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Văn Nhị

Ông Bùi Mạnh Quyết

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Thị Thanh Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T:*** Bà Trần Thị Kim Loan, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 221/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXX-ST ngày 28 tháng 02 năm 2022 giữa:

***Nguyên đơn:*** Bà Trần Thị Kim N, sinh năm 1994

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

***Bị đơn:*** Ông Huỳnh Minh H, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Ấp 3, xã L, huyện T, tỉnh Long An.

Bà N có mặt. Ông H vắng mặt không lý do

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện ngày 30/6/2021 và lời trình bày trong quá trình tố tụng giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim N trình bày: Bà với ông Huỳnh Minh H tự nguyện đi đến hôn nhân vào năm 2021. Ông bà có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Long An theo giấy chứng nhận kết hôn số 12 ngày 26/3/2021. Thời gian đầu vợ chồng sống chung cũng tạm gọi là hạnh phúc, nhưng kể từ khi sinh con thì vợ chồng có những bất đồng trong quan điểm sống. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc do xảy ra nhiều mâu thuẫn. Bà đã bỏ về bên mẹ ruột sinh sống từ tháng 5/2021 đến nay do ông H không chăm lo gì đến cuộc sống gia đình. Tình cảm vợ chồng không còn yêu thương nhau nữa, không

thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà xin được ly hôn với ông H .

Về nuôi con chung: Ông bà có một con chung tên Huỳnh Khiết M sinh ngày 18/02/2021. Khi ly hôn bà yêu cầu được nuôi con không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Huỳnh Minh H không có lời trình bày

Phát biểu ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Long An về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng được thực hiện theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chấp nhận đơn xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim N.

Về nuôi con chung: Tiếp tục giao con chung tên Huỳnh Khiết M sinh ngày 18/02/2021 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Ông H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 11/6/2021 Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa thụ lý vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Kim N yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Minh H. Căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An

Ông Huỳnh Minh H đã được Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng theo qui định của pháp luật nhưng ông H không đến tòa án. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim N với ông Huỳnh Minh H tự nguyện đi đến hôn nhân vào năm 2021. Ông H , bà N có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Long An theo giấy chứng nhận kết hôn số 12 ngày 26/3/2021. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Bà N đã về bên mẹ ruột sinh sống từ tháng 5/2021 đến nay do ông H không chăm lo gì đến cuộc sống gia đình. Ông H cũng không đến thăm chăm sóc con. Vì vậy bà N đã kiên quyết ly hôn. Bởi vì tình cảm vợ chồng không còn yêu thương nhau nữa, không thể hàn gắn được. Ông H không đến Tòa án không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Như vậy mục đích hôn nhân của cả hai không đạt được, đời sống chung

không thể kéo dài. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim N.

[3] Về nuôi con chung: Ông Huỳnh Minh H với bà Nguyễn Thị Kim N có một con chung Huỳnh Khiết M sinh ngày 18/02/2021. Con trai đang sống chung với bà N. Bà N yêu cầu nuôi con với lý do con quá nhỏ. Ông H cũng không chăm sóc, thăm cho con từ ngày bà đã bỏ đi. Ông H không đến tòa án không có lời trình bày nên Hội đồng xét xử chấp nhận tiếp tục giao con cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Ông H không phải cấp dưỡng nuôi con do bà N không yêu cầu

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: bà N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điều 55, 56, 81,82,83,84 Luật hôn nhân gia đình.

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim N đối với ông Huỳnh Minh H.

Bà Nguyễn Thị Kim N được ly hôn với ông Huỳnh Minh H.

2. Về nuôi con chung: Tiếp tục giao con chung tên Huỳnh Khiết M sinh ngày 18/02/2021 cho bà Nguyễn Thị Kim N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông H không phải cấp dưỡng nuôi con do bà N không yêu cầu.

Mặc dù không trực tiếp nuôi con chung nhưng ông H được quyền đến thăm, chăm sóc giáo dục con. Khi cần thiết bà N, ông H có quyền thay đổi người nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3.Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết

4.Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

5.Về án phí: bà Nguyễn Thị Kim N phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà N nộp ngày 01/12/2021 biên thu lai số 0002095 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa sang án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Huỳnh Minh H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Mạnh Quyết    -    Trần Văn Nhị**

**Phạm Thị Tư**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THA-DS huyện Thủ Thừa;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; V.P.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Tơ**